

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 481/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Linh C, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp 2, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Linh C và ông Nguyễn Hữu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Phạm Thị Linh C và ông Nguyễn Hữu N có 01 con chung tên Nguyễn Phạm Duy L, sinh ngày 20/7/2000, đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: không tranh chấp.

- Về nợ chung không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Phạm Thị Linh C nhận nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000006 ngày 27/12/2022 của C cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. C cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho bà Phạm Thị Linh C 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Châu Bình, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan